|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI HỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

 *(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*

*của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2030, giai đoạn I: từ năm 2023 đến năm 2025 *(sau đây gọi tắt là Chương trình DTTS&MN)* trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quá trình quản lý, thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3. Nguyên tắc trong phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN**

1. Thực hiện theo Điều 4 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia *(sau đây gọi tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).*

2. Phân cấp rõ trách nhiệm, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các chủ thể có liên quan để đảm bảo tính chủ động trong triển khai thực hiện, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, địa phương trong việc quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN.

**Chương II**

**LẬP VÀ GIAO KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH DTTS&MN**

**Điều 4. Lập và giao kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN giai đoạn 5 năm**

1. Việc lập kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN giai đoạn I của cơ quan chủ quản Chương trình DTTS&MN được thực hiện sau khi Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2030, giai đoạn I: từ năm 2023 đến năm 2025; Hội đồng nhân dân (viết tắt HĐND) tỉnh ban hành Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2030, giai đoạn I: từ năm 2023 đến năm 2025.

2. UBND các huyện, thành phố Long Khánh căn cứ lập kế hoạch, nội dung kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2, khoản 3, Điều 6, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 3 Điều 1Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ:

a) Lập Kế hoạch giai đoạn giai đoạn 2023-2025

- Mục tiêu, chỉ tiêu giai đoạn 2023-2025; nhiệm vụ cụ thể theo dự án thành phần từng Chương trình DTTS&MN.

- Khả năng huy động vốn thực hiện các Chương trình DTTS&MN, gồm: vốn ngân sách nhà nước (ngân sách tỉnh, ngân sách huyện); vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án tại địa phương; vốn tín dụng; vốn huy động hợp pháp khác (nếu có).

- Nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình DTTS&MN tại địa phương.

- Nội dung, hoạt động, dự kiến mức vốn bố trí, cơ cấu nguồn vốn theo từng hoạt động; danh mục dự án đầu tư (nếu có).

- Giải pháp huy động nguồn vốn, tổ chức thực hiện.

b) Giải pháp tổ chức thực hiện

c) Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND cấp huyện lập, tổng hợp danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2023-2025 và hằng năm trong giai đoạn 5 năm của cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định.

UBND cấp huyện giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 5 năm và thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm cho các cơ quan, đơn vị, cấp xã trực thuộc.”

**Điều 5. Lập và giao kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN hàng năm**

1. Việc lập kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN hàng năm của UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện cùng thời điểm lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

2. Nội dung, căn cứ lập kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP; khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội.

3. Trình tự lập kế hoạch

a) UBND cấp xã tổ chức triển khai lập kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN *(bao gồm cả nội dung thực hiện chương trình có sự tham gia của cộng đồng)* cùng với quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã; đề xuất thực hiện các nội dung, hoạt động, danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các dự án từ ấp, trình HĐND cấp xã thông qua; gửi UBND cấp huyện tổng hợp trước ngày 10 tháng 7 hàng năm và theo quy định tại các văn bản hướng dẫn khác có liên quan *(việc lập kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN cấp xã được quy định tại Điều 6 của Quy định này).*

b) UBND cấp huyện tổ chức lập kế hoạch, đề xuất nội dung, nhiệm vụ, hoạt động, dự kiến nguồn vốn bố trí theo từng hoạt động; rà soát, tổng hợp kế hoạch của cấp xã vào kế hoạch của huyện, thẩm định kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN hàng năm, trình Thường trực HĐND cấp huyện cho ý kiến trước khi gửi cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN, cơ quan chủ trì dự án thành phần; đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 7 hàng năm để tổng hợp, xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh.

c) Cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN, cơ quan chủ trì dự án thành phần có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch từ các phòng, ban, địa phương và xây dựng kế hoạch chung toàn huyện của chương trình, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính) trước ngày 20 tháng 7 hằng năm.

d) Đối với những đề án, nhiệm vụ thuộc nội dung dự án thành phần được cấp có thẩm quyền giao đột xuất, đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm tổng hợp gửi cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN và gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp bổ sung kế hoạch chung của tỉnh.

4. Giao kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN hàng năm

Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định giao kế hoạch của UBND tỉnh, UBND cấp huyện giao mục tiêu, nhiệm vụ, dự toán ngân sách nhà nước hàng năm chi tiết theo dự án thành phần thuộc Chương trình DTTS&MN; cơ cấu vốn đầu tư phát triển, kinh phí sự nghiệp, nguồn vốn ngân sách tỉnh, nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương *(cấp huyện, cấp xã)* và các nguồn vốn khác *(nếu có);* danh mục dự án đầu tư thực hiện Chương trình DTTS&MN cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.

**Điều 6. Phương pháp lập kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

**Chương III**

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH DTTS&MN**

**Điều 7. Phân cấp chung quản lý thực hiện Chương trình**

1. Cấp tỉnh

Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN.

Ban Dân tộc là cơ quan thường trực Chương trình DTTS&MN có nhiệm vụ giúp UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện, giám sát tổng thể về kết quả thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp thực hiện dự án thành phần, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh về thực hiện Chương trình DTTS&MN theo kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Cấp huyện: Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện giúp UBND cấp huyện chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN.

3. Cấp xã: UBND cấp xã thành lập Ban Quản lý thực hiện Chương trình DTTS&MN cấp xã *(Ban Quản lý xã),* tham mưu UBND cấp xã tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa ban cấp xã; chỉ đạo các ấp thành lập Ban phát triển ấp do cộng đồng dân cư bầu, hoạt động theo quy chế do cộng đồng dân cư thống nhất và được Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận.

**Điều 8. Thực hiện báo cáo Chương trình DTTS&MN**

Cơ quan chủ trì dự án thành phần, chủ đầu tư, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình DTTS&MN; và việc sử dụng kinh phí theo định kỳ *(5 năm, hàng năm, 6 tháng, quý và hàng tháng)* hoặc đột xuất, gửi về UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc) để tổng hợp, Đồng thời, thực hiện cập nhật, báo cáo dữ liệu chỉ số, biểu mẫu về giám sát, đánh giá các chương trình theo quy định của UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện báo cáo đảm bảo theo quy định chung của Chính phủ, UBND tỉnh, Cơ quan chủ quản Chương trình DTTS&MN.

**Điều 9. Công khai thông tin về Chương trình DTTS&MN**

1. Cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần, các cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc công khai thông tin về Chương trình DTTS&MN theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Nội dung, hình thức, thời hạn công khai thông tin về Chương trình DTTS&MN thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 29 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP:

a) UBND cấp huyện (thông qua chủ Chương trình DTTS&MN cấp huyện) và cấp trực thuộc công khai thông tin về Chương trình DTTS&MN theo chức năng, nhiệm vụ.

b) Nội dung công khai thông tin về Chương DTTS&MN gồm:

- Các văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN; quyết định đầu tư Chương trình DTTS&MN; tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí Chương trình DTTS&MN giai đoạn 2023-2025.

- Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2023-2025 và hằng năm ở mỗi cấp; danh mục dự án đầu tư trên địa bàn; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác.

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình DTTS&MN; báo cáo tài chính theo quy định (trong đó phải bao gồm: báo cáo quyết toán sử dụng các nguồn vốn, khối lượng thực hiện và kết quả giải ngân các dự án đầu tư).

- Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm, các vụ tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức tham gia quản lý, điều hành và thực hiện Chương trình DTTS&MN.

- Các ý kiến phản hồi từ người dân và kết quả xử lý ý kiến phản hồi.

- Hình thức, thời hạn công khai thông tin về Chương trình DTTS&MN thực hiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10. Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh**

1. Chỉ đạo, quản lý, điều hành việc thực hiện Chương trình DTTS&MN trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Điều phối hoạt động của các sở, ban, ngành liên quan; giữa các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện trong quản lý và điều hành thực hiện Chương trình DTTS&MN.

**Điều 11. Trách nhiệm của Ban Dân tộc (cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN)**

1. Giúp UBND tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN theo chức năng, nhiệm vụ được phân công quản lý; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh về việc quản lý, đôn đốc thực hiện Chương trình DTTS&MN được giao.

2. Tham mưu UBND tỉnh trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh các nội dung liên quan đến các kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình DTTS&MN.

3. Lập kế hoạch thực hiện và đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình DTTS&MN giai đoạn 5 năm và hằng năm; dự kiến phương án phân bổ ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025 và hằng năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

4. Hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai các hoạt động của Chương trình DTTS&MN cho địa phương thực hiện Chương trình DTTS&MN.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

6. Tổng hợp báo cáo kết quả tình hình thực hiện Chương trình DTTS&MN *(giai đoạn 2023-025, hàng năm, 6 tháng, quý và hàng tháng)* hoặc đột xuất, báo cáo UBND tỉnh, các Bộ, ngành theo quy định; báo cáo đánh giá đột xuất tình hình thực hiện khi có những vấn đề phát sinh ngoài dự kiến hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh có liên quan đến Chương trình DTTS&MN.

**Điều 12. Trách nhiệm các cơ quan tham mưu tổng hợp**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN tham mưu hướng dẫn lập, tổng hợp, xây dựng phương án phân bổ vốn, giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN giai đoạn 5 năm và hàng năm.

b) Phối hợp với cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hàng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất theo quy định.

c) Tham gia với các đơn vị liên quan giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN hướng dẫn lập, tổng hợp, xây dựng phương án phân bổ vốn, giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN giai đoạn 5 năm và hàng năm.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp hàng năm theo phân cấp thực hiện Chương trình DTTS&MN theo quy định; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình DTTS&MN.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì Chương trình DTTS&MN tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hàng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất theo quy định.

d) Tham gia với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch.

**Điều 13. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

1. Chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn theo mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các hoạt động, dự án được giao.

2. Triển khai xây dựng kế hoạch, tổng hợp kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn; đồng thời bố trí kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương theo tỷ lệ quy định để thực hiện Chương trình DTTS&MN.

3. Tổng hợp và gửi quyết định do UBND cấp huyện, cấp xã phê duyệt dự án thuộc Chương trình DTTS&MN về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban Dân tộc để theo dõi và tổng hợp.

4. Chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn sử dụng kinh phí được giao theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình DTTS&MN và các quy định về quản lý ngân sách và tài chính.

5. Thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các dự án thuộc Chương trình DTTS&MN trên địa bàn theo quy định, gửi về Ban Dân tộc, cơ quan chủ trì dự án thành phần để tổng hợp.

**Điều 14. Trách nhiệm của UBND cấp xã**

1. Xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 5 năm và hằng năm thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn, gửi UBND cấp huyện tổng hợp.

2. Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các hoạt động, dự án được giao; tổ chức thực hiện Chương trình DTTS&MN trên địa bàn.

3. Tổng hợp và gửi quyết định phê duyệt các dự án thuộc Chương trình DTTS&MN theo phân cấp về UBND cấp huyện để tổng hợp và gửi các sở, ban ngành liên quan theo quy định tại khoản 3, Điều 13 Quy định này.

4. Sử dụng kinh phí của Chương trình DTTS&MN theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng với các tiêu chuẩn, định mức phân bổ vốn theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

5. Tổ chức huy động, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn huy động khác thực hiện Chương trình DTTS&MN theo đúng quy định.

6. Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện Chương trình DTTS&MN.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hằng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) hoặc đột xuất cho cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh) xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.